

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Bản án số: 21/2021/HSST

Ngày 29-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trung Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Huỳnh Thị Thanh Liên

Bà Đỗ Thị Lại

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Trung Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Võ Thị T (tên gọi khác: T Nhóc)**, sinh năm 1997 tại tỉnh Kiên Giang; HKTT: Ấp M, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Cha: Võ Văn Út T, sinh năm 1976; Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; Chồng: Lê Văn L (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 11 tháng 11 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

**- Người bào chữa:** Ông Nguyễn Văn H – Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Văn H và đồng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo hồ sơ vụ án và theo diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại đường Lê Duẩn

thuộc khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phối hợp với Công an phường P bắt quả tang Võ Thị T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt ; 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen Xanh) và 300.000 đồng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Thị T tại nhà trọ Huỳnh Quốc Đ thuộc tổ 6, khu phố Ph, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (T thuê phòng trọ tại đây). Qua khám xét thu giữ: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 20 túi nylon màu trắng không chứa gì.

Quá trình điều tra Võ Thị T khai nhận:

Đầu tháng 11/2020 T bắt đầu sử dụng ma túy (loại ma túy đá). Để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, T đã hai lần mua ma túy của người đàn ông tên Chó (không rõ nhân thân, lai lịch) về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Cụ thể các lần mua bán ma túy T thực hiện như sau:

Lần thứ nhất, ngày 09/11/2020: T mua của Chó 01 gói ma túy đá (tương đương khối lượng 05 gam) với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy đá, T đem về phòng trọ chia nhỏ ra thành 01 gói lớn, 01 gói nhỏ, T đã bán 01 gói ma túy lớn cho người đàn ông tên Tuấn Bê (không rõ họ tên, địa chỉ), còn lại 01 gói ma túy nhỏ cất giấu trong tủ quần áo để sử dụng, bán lại cho người khác.

Lần thứ hai, khoảng 14 giờ ngày 11/11/2020, T đang ở tại phòng trọ thì Tuấn Bê điện thoại cho T hỏi mua 01 gói ma túy đá (tương đương khối lượng 50 gam) với giá là 17.000.000đ, T đồng ý bán và hẹn Tuấn Bê vào khoảng 15 giờ cùng ngày đến khu vực đường Lê Duẩn, khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp nhau để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó T điện thoại cho đối tượng tên Chó hỏi mua 50 gam ma túy đá với giá 16.000.000đ, Chó đồng ý bán và hẹn gặp T tại khu vực nhà trọ T ở để giao dịch mua bán. Một lúc sau đối tượng Chó đến điểm hẹn và bán cho T 01 gói ma túy đá, T trả trước cho Chó được 11.000.000 đồng, số tiền còn lại 5.000.000 đồng sẽ trả cho Chó sau khi bán được ma túy đá. Mua được ma túy, T cất giấu vào túi áo rồi đón xe ôm đến địa điểm hẹn để bán ma túy cho Tuấn Bê. Khi đang chờ Tuấn Bê đến để giao dịch mua bán ma túy đá thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 482/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 18/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn

kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01) gửi đến giám định có khối lượng là 50,1018 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02) gửi đến giám định có khối lượng là 0,1734 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

\* Tạm giữ vật chứng:

- 02 phong bì được niêm phong vụ số 482/1, 482/2 ngày 18/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen Xanh);

- 20 túi ny lon không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

- Số tiền: 300.000 đồng

Toàn bộ vật chứng trên chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố bị cáo Võ Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Võ Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 16 đến 17 năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa phát biểu bào chữa cho bị cáo: Luật sư đồng ý với tội danh và điều luật truy tố, đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 11/11/2020, tại đường Lê Duẩn, khu phố V, thị trấn P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Cơ quan Công an bắt quả tang Võ Thị T có hành vi cất giấu bất hợp pháp 50,1018 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho con nghiện tên Tuấn Bê. Cơ quan Công an còn thu giữ tại phòng trọ của T 0,1734 gam ma túy loại Methamphetamine, T tàng trữ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước đó, ngày 09/11/2020 T đã bán 01 gói ma túy cho Tuấn Bê.

Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lý do cần tiền tiêu xài mà bị cáo Võ Thị T vẫn cố ý thực hiện việc mua bán ma túy nhiều lần. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo mua bán ma túy hai lần vào ngày 09/11/2020 và ngày 11/11/2020 thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó, nên áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 02 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 482/1, 482/2 ngày 18/11/2020; 20 túi nilon không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ IMEI 355774109582040) là điện thoại bị cáo dùng để liên hệ cho việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen Xanh đã cũ IMEI 869035049810852 là không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo T.

- Số tiền 300.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo T không đủ căn cứ để cho rằng số tiền này bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị T (T Nhóc) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Võ Thị T (T Nhóc)** 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 482/1, 482/2 ngày 18/11/2020; 20 túi nilon không chứa gì; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã cũ IMEI 355774109582040;

- Trả lại cho bị cáo Võ Thị T 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu Đen Xanh đã cũ IMEI 869035049810852 và số tiền 300.000 đồng.

Vật chứng trên hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản bàn giao số 32/BB-CTHADS ngày 04/3/2021; Biên lai thu tiền số 0005242 ngày 04/3/2021.

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:**

Bị cáo T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Trung Dũng**